TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2023/QĐST-HNGĐ	*Ba Đồn, ngày 11 tháng 08 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 41/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: chị Trương Thị Th, sinh năm 1982; nơi cư trú: tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình;

Bị đơn: anh Nguyễn Viết M, sinh năm 1975; tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Th và anh Nguyễn Viết M.

Giấy chứng nhận kết hôn số 44, ngày 06/8/2001 tại Ủy ban nhân dân xã Quảng Thọ, huyện Quảng Trạch (nay là phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn) không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ký Quyết định (11/8/2023).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác như sau:

- Về quan hệ con chung: chị Trương Thị Th và anh Nguyễn Viết M có 04 con chung là Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 16 tháng 4 năm 2002; Nguyễn Thị Yến Nh, sinh ngày 21 tháng 8 năm 2004; Nguyễn Quốc A, sinh ngày 26 tháng 5 năm 2011 và Nguyễn Thị Quỳnh Nh, sinh ngày 04/8/2013. Con chung Nguyễn Thị Ngọc H và Nguyễn Thị Yến Nh đã trưởng thành; Anh, Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với con chung Nguyễn Quốc A, Nguyễn Thị Quỳnh Nh; Anh, Chị thỏa thuận giao cho chị Trương Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Nguyễn Viết M có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con với số tiền 2.000.000 đồng/tháng/cháu cho đến khi các con chung lần lượt tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, anh M có quyền qua lại thăm con; chị Th và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh M trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết Anh, Chị có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc góp phần phí tổn nuôi con sau này.

Nếu anh M lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Th có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh M.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh, Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Trương Thị Th thỏa thuận nộp số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con để sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003620, ngày 10 tháng 7 năm 2023. Chị Trương Thị Th đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- Đương sự;
- UBND p. Quảng Thọ, tx. Ba Đồn;
(GCNKH số 44, ngày 06/8/2001);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Anh Đức